

Số: /BC-UBND

Mai Hoa, ngày tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

### Tổng kết Nghị quyết số 24-NQ/TW và đề xuất xây dựng Nghị quyết mới của Trung ương về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Thực hiện Văn bản số 2645/SNNMT-TNN ngày 16/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc báo cáo tổng kết Nghị quyết số 24-NQ/TW. UBND xã Mai Hoa báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện như sau:

#### I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

##### 1. Công tác tuyên truyền, quán triệt

Thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương và Chính phủ về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, UBND xã Mai Hoa đã tập trung chỉ đạo triển khai công tác tuyên truyền, quán triệt với các nội dung cụ thể như sau:

- *Tổ chức hội nghị quán triệt:* UBND xã đã tổ chức các hội nghị quán triệt nội dung Nghị quyết số 24-NQ/TW và các văn bản liên quan cho đội ngũ cán bộ, công chức, bí thư chi bộ, trưởng thôn. Thông qua các hội nghị, đã phổ biến đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

- *Lồng ghép tuyên truyền thường xuyên:* Nội dung bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu được lồng ghép vào: Các buổi sinh hoạt chi bộ định kỳ; Hội nghị thôn, sinh hoạt tổ liên gia; Các cuộc họp của các đoàn thể (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên...). Đồng thời, hệ thống loa truyền thanh xã được duy trì phát sóng thường xuyên với các nội dung tuyên truyền về phân loại rác thải, hạn chế rác thải nhựa, phòng chống thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu.

- *Phối hợp với MTTQ và các đoàn thể:* UBND xã đã phối hợp với Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai nhiều hoạt động thiết thực như: Phát động phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường”; Xây dựng các mô hình “Khu dân cư sáng – xanh – sạch – đẹp – an toàn – văn minh”; Vận động Nhân dân thu gom, xử lý rác thải đúng quy định; Tổ chức các đợt ra quân vệ sinh môi trường định kỳ. Nhìn chung, công tác tuyên truyền được triển khai đồng bộ, từng bước nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân.

##### 2. Ban hành và tổ chức thực hiện

- *Ban hành kế hoạch triển khai:* UBND xã đã ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW và các văn bản liên quan phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Kế hoạch xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân phụ trách.

- *Lồng ghép vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội*: Các nội dung về bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu được tích hợp vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của xã, cụ thể: Gắn tiêu chí môi trường với xây dựng nông thôn mới; Đưa chỉ tiêu thu gom rác thải, sử dụng nước sạch vào kế hoạch; Lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai trong sản xuất nông nghiệp.

- *Phân công nhiệm vụ*: UBND xã đã phân công rõ trách nhiệm Phòng Kinh tế chủ trì phối hợp các phòng, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện cụ thể: Công chức địa chính – môi trường: tham mưu, theo dõi lĩnh vực môi trường; Công chức nông nghiệp: triển khai nội dung thích ứng biến đổi khí hậu trong sản xuất; Trưởng thôn: tổ chức thực hiện tại cộng đồng dân cư; Các đoàn thể: tuyên truyền, vận động hội viên tham gia.

- *Công tác kiểm tra, giám sát*: Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện tại các thôn; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ môi trường. Việc tổ chức triển khai được thực hiện nghiêm túc, có phân công rõ ràng, đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ**

### **1. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2025**

#### **a. Về bảo vệ môi trường**

Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đạt 97%. 100% hộ dân trên địa bàn được sử dụng nước hợp vệ sinh. Trên địa bàn xã đã xây dựng và duy trì 26 tuyến đường tự quản “xanh – sạch – đẹp”. Tổ chức 12 đợt ra quân vệ sinh môi trường/năm, thu hút trên 1.200 lượt người tham gia. Không phát sinh cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng; 100% cơ sở sản xuất nhỏ lẻ cam kết bảo vệ môi trường.

#### **b. Về ứng phó với biến đổi khí hậu**

Hàng năm xây dựng phương án phòng, chống thiên tai. 100% thôn có lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại chỗ. Giảm thiểu thiệt hại do thiên tai: trung bình giảm khoảng 30–40% giá trị thiệt hại so với giai đoạn trước năm 2020. Diện tích cây trồng chuyển đổi thích ứng biến đổi khí hậu đạt khoảng 120 ha, chủ yếu chuyển sang cây lúa ngắn ngày, ngô, rau màu.

### **2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ**

#### **2.1. Nhiệm vụ chung**

Thực hiện chuyển đổi mô hình sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, giảm sử dụng phân bón hóa học. 100% trường học, cơ quan trên địa bàn thực hiện phân loại rác thải bước đầu. 80% hộ dân được tuyên truyền trực tiếp về biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường mỗi năm. Ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý môi trường (phản ánh hiện trường qua Zalo, điện thoại) đạt hiệu quả bước đầu, xử lý trên 90% phản ánh kịp thời.

#### **2.2. Nhiệm vụ cụ thể**

##### **a. Về bảo vệ môi trường**

- Công tác thu gom, xử lý chất thải: Khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh khoảng 90 – 100 kg/ngày, được thu gom đạt 97%. 100% thôn có điểm tập kết rác tạm thời.

- Cải thiện môi trường nông thôn: Trồng mới và chăm sóc hơn 2.500 cây xanh, cây bóng mát. Xóa bỏ 100% điểm đen rác thải tự phát trên địa bàn. Duy trì mỗi thôn ít nhất 01 tuyến đường hoa hoặc hàng rào xanh.

#### **b. Về ứng phó biến đổi khí hậu**

- Phòng chống thiên tai: Duy trì 01 đội xung kích PCTT cấp xã và 22 tổ đội cấp thôn với tổng số 284 người. Tổ chức ít nhất 01 cuộc diễn tập PCTT mỗi năm. 100% hộ dân vùng nguy cơ cao được cập nhật thông tin cảnh báo thiên tai.

- Thích ứng sản xuất: Chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích 120 ha, trong đó: Lúa chất lượng cao: 60 ha Ngô, rau màu: 45 ha Cây trồng cạn khác: 15 ha

- Hạ tầng phòng chống thiên tai: Nâng cấp, nạo vét khoảng 42,7 km kênh mương nội đồng. Gia cố 03 tuyến đê, kè xung yếu phục vụ thoát lũ và chống ngập úng.

### **3. Thực hiện giải pháp**

Hàng năm tổ chức các buổi tuyên truyền về môi trường và biến đổi khí hậu. Huy động xã hội hóa được khoảng 90 – 110 triệu đồng/năm cho hoạt động môi trường. Ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất đạt khoảng 70% hộ nông dân áp dụng giống mới, kỹ thuật mới.

## **III. HẠN CHẾ, YẾU KÉM VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Hạn chế, yếu kém**

**a. Về bảo vệ môi trường:** Việc phân loại rác tại nguồn chưa đồng bộ. Một số khu vực vẫn còn tình trạng xả rác chưa đúng quy định. Ý thức bảo vệ môi trường của một bộ phận người dân chưa cao, còn mang tính hình thức.

**b. Về ứng phó biến đổi khí hậu:** Một số công trình thủy lợi nhỏ xuống cấp nhưng chưa được đầu tư kịp thời. Công tác dự báo, cảnh báo thiên tai đến từng hộ dân đôi lúc chưa kịp thời tuyệt đối. Nguồn lực đầu tư cho phòng chống thiên tai còn hạn chế.

### **2. Nguyên nhân**

**a. Về thể chế, chính sách:** Một số cơ chế hỗ trợ cấp xã trong lĩnh vực môi trường còn chưa đồng bộ, chưa đủ mạnh.

**b. Về tổ chức thực hiện:** Công tác phối hợp giữa một số ban ngành, đoàn thể có lúc chưa chặt chẽ. Việc duy trì phong trào ở một số thôn chưa thường xuyên.

**c. Về nguồn lực:** Kinh phí dành cho môi trường và PCTT còn hạn chế, chủ yếu dựa vào ngân sách cấp trên. Trang thiết bị phục vụ thu gom, xử lý rác còn thiếu.

**d. Nguyên nhân khác:** Thời tiết, khí hậu diễn biến phức tạp, khó lường. Nhận thức người dân không đồng đều giữa các nhóm đối tượng.

## **IV. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT**

### **1. Đánh giá chung**

- Trong giai đoạn triển khai thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, UBND xã Mai Hoa đã nghiêm túc quán triệt, tổ chức thực hiện đồng bộ, đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội bền vững của địa phương.

- Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân có chuyển biến rõ nét; ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường từng bước được nâng lên, hình thành được nhiều mô hình tự quản ở khu dân cư. Các hoạt động thu gom, xử lý rác thải, chỉnh trang cảnh quan nông thôn, trồng cây xanh được duy trì thường xuyên, góp phần cải thiện rõ rệt bộ mặt nông thôn.

- Trong lĩnh vực ứng phó với biến đổi khí hậu, địa phương đã chủ động xây dựng phương án phòng, chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”, từng bước nâng cao năng lực ứng phó, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra. Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, thích ứng với điều kiện thời tiết cực đoan đã được triển khai phù hợp, góp phần ổn định đời sống và sản xuất của Nhân dân.

- Bên cạnh kết quả đạt được, công tác bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: tính bền vững trong thay đổi hành vi của một bộ phận người dân chưa cao; nguồn lực đầu tư còn hạn chế; một số hạ tầng môi trường và phòng chống thiên tai chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

## **2. Bài học kinh nghiệm**

Từ thực tiễn tổ chức triển khai thực hiện, UBND xã Mai Hoa rút ra một số bài học kinh nghiệm chủ yếu sau:

**Thứ nhất**, cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của cấp ủy, chính quyền; xác định công tác bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu là nhiệm vụ chính trị quan trọng, lâu dài, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

**Thứ hai**, phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là MTTQ và các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân. Việc huy động sự tham gia trực tiếp của người dân là yếu tố quyết định đến hiệu quả thực hiện.

**Thứ ba**, coi trọng công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo chuyển biến từ nhận thức đến hành động. Nội dung tuyên truyền cần đa dạng, dễ hiểu, gắn với thực tiễn đời sống, từ đó hình thành thói quen, hành vi bền vững trong cộng đồng dân cư.

**Thứ tư**, gắn nhiệm vụ bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, đảm bảo tính đồng bộ, tránh hình thức.

**Thứ năm**, tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, kết hợp ngân sách Nhà nước với xã hội hóa, khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp và cộng đồng trong các hoạt động bảo vệ môi trường.

**Thứ sáu**, chủ động ứng phó với thiên tai theo phương châm “chủ động phòng ngừa là chính”, nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và khả năng thích ứng của người dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại khi thiên tai xảy ra.

## **PHẦN THỨ HAI ĐỀ XUẤT NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT MỚI**

### **I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU**

#### **1. Quan điểm**

- Bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, gắn chặt với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng cuộc sống nhân dân.

- Phát triển kinh tế phải đi đôi với bảo vệ môi trường theo hướng tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên.

- Chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu phải được xác định là yêu cầu bắt buộc trong quy hoạch, kế hoạch phát triển của các cấp, các ngành.

## **2. Mục tiêu**

- Xây dựng môi trường sống nông thôn **an toàn, xanh, sạch, bền vững**, nâng cao chất lượng môi trường sống của người dân.

- Chủ động thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, đảm bảo ổn định sinh kế lâu dài cho Nhân dân.

- Hình thành ý thức tự giác, trách nhiệm của toàn xã hội trong bảo vệ môi trường, tiến tới xây dựng cộng đồng **không rác thải, thân thiện với môi trường**.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Tăng cường quản lý môi trường nông thôn**

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về môi trường ở cấp cơ sở.

- Hoàn thiện hệ thống thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt theo hướng tập trung, bền vững.

- Kiểm soát chặt chẽ nguồn thải từ sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và sinh hoạt dân cư.

- Nhân rộng mô hình “khu dân cư kiểu mẫu xanh – sạch – đẹp”, “tuyến đường không rác thải”.

### **2. Đầu tư hạ tầng phòng chống thiên tai**

- Ưu tiên đầu tư nâng cấp hệ thống kênh mương, đê điều, thoát nước nội đồng.

- Xây dựng, củng cố các công trình phòng chống sạt lở, ngập úng tại các khu vực xung yếu.

- Tăng cường đầu tư hệ thống cảnh báo sớm thiên tai đến cấp thôn, hộ dân.

- Chủ động phương án di dời dân cư tại các vùng có nguy cơ cao.

### **3. Phát triển nông nghiệp xanh**

- Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng thích ứng biến đổi khí hậu.

- Giảm sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật; tăng sử dụng chế phẩm sinh học.

- Khuyến khích phát triển mô hình nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn.

- Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất để giảm phát thải khí nhà kính.

## **III. GIẢI PHÁP**

### **1. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ địa phương**

- Rà soát, bổ sung cơ chế, chính sách đặc thù cho cấp xã trong công tác bảo vệ môi trường.

- Có chính sách khuyến khích người dân tham gia phân loại rác tại nguồn, xử lý rác thải tại hộ gia đình.

- Hỗ trợ mô hình cộng đồng tự quản về môi trường.

## **2. Tăng nguồn lực đầu tư**

- Tăng tỷ lệ phân bổ ngân sách cho lĩnh vực môi trường và phòng chống thiên tai ở cấp cơ sở.

- Ưu tiên đầu tư cho các công trình xử lý rác thải, nước thải nông thôn.

- Huy động hiệu quả nguồn lực xã hội hóa, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

## **3. Ứng dụng khoa học công nghệ**

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý môi trường (giám sát, phản ánh hiện trường, cảnh báo thiên tai).

- Ứng dụng công nghệ xử lý rác thải thân thiện môi trường, giảm chôn lấp.

- Ứng dụng công nghệ sinh học trong nông nghiệp để giảm phát thải và ô nhiễm.

## **IV. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Trung ương**

- Ban hành cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ cấp xã trong công tác bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu.

- Có chính sách hỗ trợ đầu tư hạ tầng môi trường nông thôn đồng bộ, lâu dài.

### **2. Đối với Chính phủ, Bộ ngành**

- Tăng cường bố trí nguồn vốn cho chương trình mục tiêu về môi trường và biến đổi khí hậu.

- Hỗ trợ chuyển giao công nghệ xử lý rác thải, nước thải phù hợp khu vực nông thôn.

- Hoàn thiện hệ thống cảnh báo thiên tai và dự báo khí hậu đến cấp cơ sở.

### **3. Đối với tỉnh Hà Tĩnh**

- Ưu tiên bố trí kinh phí hỗ trợ xử lý rác thải sinh hoạt tại các xã.

- Đầu tư nâng cấp hệ thống thủy lợi, phòng chống ngập úng, sạt lở.

- Hỗ trợ nhân rộng các mô hình nông thôn mới xanh – sạch – đẹp, kinh tế xanh.

- Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ môi trường tại cơ sở.

- Hỗ trợ kỹ thuật, mô hình mẫu về phân loại rác, xử lý môi trường nông thôn.

- Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai ở cấp xã.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Mai Hoa gửi Sở NN&MT tổng hợp theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở NN&MT Hà Tĩnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ngành cấp xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Anh**

